

BÀI TẬP LỚN SỐ 23

Hình thức thi: Bài tập lớn - Thời gian 15 phút

Sinh viên tạo một thư mục và đặt tên theo cú pháp Họ tên SV_Lớp_Masv_số đề. Lưu các File đã làm vào cùng một thư mục đã tạo

Đề 45

PHẦN 1: SOẠN THẢO VĂN BẢN (5 điểm)

Soạn thảo và định dạng văn bản hoàn chỉnh theo mẫu sau, lưu tệp vào thư mục vừa tạo theo quy định: MaSV_WORD_Đề45.docx

InternetCARD

DỊCH VỤ INTERNET TRẢ TRƯỚC

- ➡ Không phí hòa mạng
- ➡ Không cước thuê bao
- ➡ Chỉ tính cước sử dụng
- ➡ Giá rẻ — tốc độ cao

100.000đ	14 giờ kết nối
200.000đ	33 giờ kết nối
300.000đ	55 giờ kết nối
500.000đ	110 giờ kết nối
Giá trên đã bao gồm thuế VAT và thẻ chỉ được sử dụng tại Tp. Hồ Chí Minh.	

CON CÁC CÓ THỂ MANG NHÓM MÁU KHÁC CHA MẸ

CHA	ME	CON
X/X	<u>Nhóm máu</u>	X/X
O	O	O
O	A	O hoặc A
A	A	O hoặc A
O	B	O hoặc B
B	B	O hoặc B
O	AB	A hoặc B
A	AB	A,B hoặc AB
B	AB	A,B hoặc AB
AB	AB	O, A, B hoặc AB

PHẦN 2: SỬ DỤNG BẢNG TÍNH CƠ BẢN (5 điểm)

Tạo bảng số liệu và định dạng như mẫu (ảnh dưới đây) , lưu tệp vào thư mục vừa tạo theo quy định: MaSV_EXCEL_Đề45.xlsx

QUẢN LÝ KHÁCH SẠN BÌNH MINH

STT	Tên khách	Phòng	Ngày đến	Ngày đi	Tiền thuê phòng	Tiền giảm	Tiền phải trả
1	NAM	A310	01/01/2016	30/01/2016	?	?	?
2	HUNG	B103	16/01/2016	16/01/2016			
3	THANH	A203	20/01/2016	24/01/2016			
4	MINH	C201	15/01/2016	25/01/2016			
5	THANH	B202	24/01/2016	29/01/2016			
6	DŨNG	A303	01/01/2016	15/01/2016			

BẢNG GIÁ PHÒNG (USD)

Loại	Đơn giá		
	Tầng 1	Tầng 2	Tầng 3
A	60	80	70
B	40	60	55
C	35	50	45

Kí tự đầu của Phòng cho biết loại phòng, kí tự thứ 2 cho biết tầng.

Yêu cầu:

1. Tiền thuê phòng = Số ngày * Đơn giá. Biết rằng:
 - Số ngày = Ngày đi – Ngày đến + 1
 - Đơn giá dựa vào loại phòng và Bảng giá phòng
2. Tiền Giảm: Nếu khách ở >15 ngày thì giảm 10% tiền thuê phòng, >10 ngày thì giảm 5% còn lại không giảm.
3. Tiền phải trả = Tiền thuê phòng – Tiền giảm. Đổi sang VNĐ biết tỷ giá 1 USD=22000 vnđ
4. Tính tổng tiền của những người đến sau ngày 15/01
5. Đếm số người ở phòng loại A
6. Sắp xếp tăng theo phòng

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GTVT

BÀI TẬP LỚN SỐ 23

**ĐỀ THI HỌC PHẦN
TIN HỌC CƠ SỞ (DC1TT44)**

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Hình thức thi: Bài tập lớn - Thời gian 15 phút

Sinh viên tạo một thư mục và đặt tên theo cú pháp Họ tên SV_Lớp_Masv_số đkè. Lưu các File đã làm vào cùng một thư mục đã tạo

Đề 46

PHẦN 1: SOẠN THẢO VĂN BẢN (5 điểm)

Soạn thảo và định dạng văn bản hoàn chỉnh theo mẫu sau, lưu tệp vào thư mục vừa tạo theo quy định: MaSV_WORD_Đề46.docx



Tại sao tai biết tiếng động từ đâu dội tới?

⇒ Một người từ nhỏ đã điếc một tai. Khi bạn gọi, người đó phải ngoanh quanh ngó quắn từ phía xem bạn ở đâu gọi tới. Tại sao người này lại mất khả năng xác định vị trí? Ấy là vì muốn xác định hướng của tiếng động, bạn cần phải "thông" cả hai tai.

Chim sẻ ăn hạt, vì sao nuôi con bằng sâu?

⇒ Chim sẻ là loài chim thường gặp nhất, đâu đâu cũng có chúng, từ rìa làng, sân phơi đến ruộng lúa... Chỉ cần nhìn qua cái mỏ hình nón, thô ngắn và khỏe là đủ biết chúng mỗ hạt "ác" như thế nào. Ấy vậy mà mùa sinh sản, chúng lại túi tít tìm sâu cho chim non

Thế giới @

**PHIẾU ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG CSDL
(GIẢM GIÁ 5%)**

Đơn vị:

Địa chỉ:

Điện thoại: Địa chỉ email:

Người liên hệ: Chức vụ:

Luật Việt Nam	250.000 đồng	Số lượng.....
Luật thương mại Việt Nam & Quốc tế	300.000 đồng	Số lượng.....
Hướng tới thành công	250.000 đồng	Số lượng.....

PHẦN 2: SỬ DỤNG BẢNG TÍNH CƠ BẢN (5 điểm)

Tạo bảng số liệu và định dạng như mẫu (ảnh dưới đây) , lưu tệp vào thư mục vừa tạo theo quy định: **MaSV_EXCEL_Đề46.xlsx**

THỐNG KÊ BÁN HÀNG THÁNG 10 CỦA CÔNG TY HOA PHƯỢNG

Ngày bán	Mã hóa đơn	Tên hàng	Tên khách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
10/2/2021	XM35TT					
10/6/2021	TV15BN					
10/4/2021	MT20DD					
10/5/2021	XM30BN					
10/5/2021	AO65TT					
10/6/2021	XM55DD					
10/6/2021	AO40BN					
10/7/2021	MT35BN					
10/6/2021	TV05TT					

Bảng 1

Bảng 2

Mã hàng	Tên hàng	Đơn giá
AO	Áo sơ mi	85000
MT	Máy tính	6500000
TV	Tivi	5750000
XM	Xe máy	22500000

Mã khách	Tên khách
DD	Siêu thị Đông Đô
BN	Bách hóa Bắc Ninh
TT	Bách hóa Tràng Tiền

- Tên hàng và đơn giá: Dựa vào 2 ký tự đầu của mã hóa đơn và bảng 1
- Tên khách: Dựa vào 2 ký tự cuối của mã hóa đơn và bảng 2
- Thành tiền=số lượng*đơn giá
Trong đó: Số lượng: Ký tự 3 và 4 của mã hóa đơn, chuyển sang số
nếu số lượng >50 thì giảm 10% thành tiền, số lượng >30 giảm 5% còn lại không giảm
- Rút trích các hóa đơn ngày 6 tháng 10 của Bách hóa tràng tiền
- Đếm các hóa đơn có số lượng >30
- Thống kê tổng tiền của từng khách và vẽ biểu đồ

CÁN BỘ RA ĐỀ

CÁN BỘ PHẢN BIỆN

TRƯỞNG BỘ MÔN

Th.s Nguyễn T Kim Ngân

Th.s Lê Thị Chi

TS. Lê Chí Luận